

Số: 14/NQ-HĐND

Sông Mã, ngày 18 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Xét Tờ trình số 1215/TTr-UBND ngày 11/12/2019 của UBND huyện Sông Mã; Báo cáo thẩm tra số 62/BC-KTXH ngày 13/12/2019 của Ban kinh tế - xã hội HĐND huyện; tổng hợp ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của huyện Sông Mã với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2020

1. Mục tiêu

Phát triển kinh tế hợp lý, phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của huyện. Huy động và sử dụng các nguồn lực đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để hoàn thành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, gắn với tập trung xây dựng nông thôn mới. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, kỹ thuật hiện đại vào sản xuất để thực hiện sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; phát triển chăn nuôi đại gia súc chất lượng cao theo hướng tập trung. Tập trung giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng các dự án theo quy hoạch mở rộng thị trấn Sông Mã để từng bước xây dựng thị trấn Sông Mã trở thành đô thị loại IV. Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục & Đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Cải thiện đời sống nhân dân đi đôi với giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội. Tập trung điều tra, phòng chống, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy. Tăng cường quan hệ hợp tác với huyện Mường É, tỉnh Hòa Bình nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

- Tổng số: 27 chỉ tiêu.

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) tăng 10,5%.

- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 88,5 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 1.500 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 21 triệu đồng/người/năm.

2.2. Các chỉ tiêu xã hội

- Mức giảm tỷ lệ sinh 0,5‰, tỷ lệ tăng dân số 1,2%.
- Giữ vững 100% số xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.
- Xây dựng thêm 03 trường học đạt chuẩn quốc gia.
- Giữ mức 13/19 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 4,9 bác sỹ và 13 giường bệnh/1 vạn dân.
- Duy trì 100% số xã có đường ô tô đến trung tâm xã đi được 4 mùa; 51,5% đường giao thông đến bản được cứng hóa; 16,9% số km đường giao thông nội bản được cứng hóa.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3% trở lên so với thực hiện năm 2019.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 30%.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội 63,7%.
- Tỷ lệ lao động thất nghiệp ở khu vực thành thị 3%.
- Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế 95,8%.
- Tỷ lệ đô thị hóa 4,56%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng 15%.
- Tỷ lệ hộ được dùng điện sinh hoạt 95%.
- Tỷ lệ hộ gia đình xem được Truyền hình Việt Nam 95%.
- Duy trì tỷ lệ hộ gia đình nghe được Đài Tiếng nói Việt Nam 100%.
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa 56%.
- Xây dựng nông thôn mới: Duy trì 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Chiềng Khương, Chiềng Sơ); 09 xã đạt 10 tiêu chí trở lên; 07 xã đạt 6-9 tiêu chí; bình quân đạt 11,06 tiêu chí/xã.

- 100% cơ quan đơn vị, trạm y tế, trường học; 38% bản, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn không có ma túy; 5,3% xã trọng điểm ma-túy loại I; 10,5% xã trọng điểm ma túy loại II; 52,7% xã trọng điểm ma túy loại III. 31,5% tỷ lệ xã có tệ nạn ma túy.

2.3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ dân số được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 98,3%.
- Duy trì tỷ lệ dân số thành thị được sử dụng nước sạch 100%.

- Duy trì tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý 100%.
- Duy trì tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 100%.
- Tỷ lệ che phủ rừng 37,5%.

II. NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Về kinh tế

1.1. Về sản xuất nông lâm nghiệp và phát triển nông thôn

- Tập trung chỉ đạo triển khai các nội dung trọng tâm như sau:
 - Sản xuất lương thực, thực phẩm theo quan điểm sản xuất hàng hóa, sản xuất sạch, sản xuất hữu cơ. Phát triển nhân rộng các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản mang lại hiệu quả kinh tế cao. Chuyển đổi diện tích trồng cây lương thực trên đất dốc kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả và các cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao (*phấn đấu giảm 1.738 ha diện tích đất trồng ngô, sắn, lúa nương sang trồng cây ăn quả, trồng cây công nghiệp, trồng Cỏ chăn nuôi, trồng rừng...*).
 - Đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật, quy trình canh tác tiên tiến, lựa chọn giống mới cho năng suất, chất lượng cao, có khả năng chống chịu sâu bệnh vào sản xuất. Quản lý chất lượng vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp, tuyên truyền hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn gắn với bảo vệ môi trường, xúc tiến tiêu thụ nông sản. Xây dựng và nhân rộng mô hình chuỗi sản xuất, cung ứng thực phẩm, nông, lâm, thủy sản an toàn, duy trì 02 cửa hàng kinh doanh phân phối thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn tại thị trấn Sông Mã.
 - Duy trì, mở rộng các chuỗi sản xuất an toàn; đề nghị Trung tâm kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu I cấp bổ sung mã vùng trồng phục vụ xuất khẩu năm 2020.
 - Phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất tập trung, tăng dần tỷ trọng chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp. Chủ động xây dựng các biện pháp phòng chống dịch bệnh.
 - Tăng cường công tác bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh và trồng rừng, chú trọng phát triển lâm sản ngoài gỗ nâng độ che phủ của rừng lên 37,5%.
 - Khai thác bền vững, hiệu quả diện tích nuôi trồng thủy sản.

1.2. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Duy trì các cơ sở công nghiệp hiện có, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp chế biến các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện. Tăng cường phối hợp kiểm tra, đôn đốc các nhà máy thủy điện thực hiện nghiêm túc quy trình quản lý an toàn bờ đập theo Nghị định 114 của Chính phủ.

1.3. Phát triển thương mại, dịch vụ

- Tập trung quản lý và nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ chủ yếu như: thương mại, vận tải, bưu chính viễn thông... Đẩy mạnh tiến độ lưu thông

hàng hoá trên thị trường. Chú trọng khai thác thị trường nông thôn. Khuyến khích phát triển mạng lưới tiêu thụ hàng hoá ở vùng sâu, vùng xa. Khuyến khích các thành phần kinh tế tăng cường ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm cho nông dân. Quản lý tốt việc khai thác chợ Chiềng Khương, chợ trung tâm thị trấn Sông Mã. Thu hút đầu tư các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác kiểm soát, quản lý giá cả thị trường, kiềm chế lạm phát; kiểm tra, giám sát việc đăng ký, kê khai, niêm yết giá theo quy định; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu hàng giả, kém chất lượng.

- Quảng bá, xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm nông nghiệp, kết nối giữa các doanh nghiệp tiêu thụ với các Hợp tác xã về kế hoạch sản xuất, xuất khẩu, sơ chế, bảo quản sản phẩm các loại cây ăn quả.

1.4. Tài chính - Ngân hàng

Thu ngân sách: Tăng cường các biện pháp quản lý thu, chống thất thu, chống gian lận thương mại, trốn thuế; quản lý và khai thác tốt các nguồn thu; tập trung giải phóng mặt bằng, tạo nguồn thu từ đất. Phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn đạt 88,5 tỷ đồng.

Chi ngân sách: Đảm bảo đúng Luật, tập trung bố trí ngân sách để phục vụ tốt nhu cầu tăng trưởng kinh tế. Đảm bảo nguồn thực hiện cải cách tiền lương; thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng vốn ngân sách, ưu tiên bố trí ngân sách cho vùng khó khăn, biên giới, chính sách phòng chống ma túy, các chính sách an sinh xã hội.

Ngân hàng: Đẩy mạnh việc huy động và cho vay thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện; tập trung ưu tiên vốn tín dụng phục vụ cho đầu tư xây dựng, phát triển sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, các tổ chức kinh tế trên địa bàn huyện.

1.5. Đầu tư phát triển

- Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư, phấn đấu huy động vốn đầu tư toàn xã hội năm 2020 khoảng 1.500 tỷ đồng. Chi đầu tư phát triển từ nguồn vốn Nhà nước thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật xây dựng, Luật đấu thầu Chỉ thị số 27/CT-TT ngày 10/10/2012; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, cơ cấu Chính phủ giao, tập trung, trọng tâm, trọng điểm, đúng thời gian hoàn thành dự án theo quy định.

- Ưu tiên vốn đầu tư phát triển tư xây dựng kết cấu hạ tầng cho các xã, bản vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, các dự án đầu tư thuộc quy hoạch khu 6, khu 9 theo Quy hoạch mở rộng thị trấn Sông Mã để từng bước xây dựng thị trấn Sông Mã trở thành đô thị loại IV.

- Đẩy nhanh giải ngân thanh toán các nguồn vốn, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn và không để vốn hết hạn giải ngân thanh toán.

1.6. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Khuyến khích thành lập các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động ngành nông lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Năm 2020 phấn đấu thành lập 5 hợp tác xã; Thực hiện hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX, tổ trưởng tổ hợp tác; hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận các nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng và từ Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã trên địa bàn.

1.7. Về khoa học công nghệ

Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ phục vụ đời sống và phát triển sản xuất. Lựa chọn các loại giống cây trồng, con nuôi có năng suất chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế của huyện để đưa vào sản xuất. Xây dựng thương hiệu đối với sản phẩm Mía tím Chiềng Khương.

1.8. Tài nguyên và môi trường

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, Luật Đất đai. Quản lý, khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và cân bằng hệ sinh thái. Tập trung thực hiện công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án.

Tập trung bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ đầu nguồn, từng bước khôi phục tài nguyên rừng. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm về môi trường. Thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý rác thải. Quản lý các dự án khai thác khoáng sản theo đúng quy hoạch và quyết định được phê duyệt.

2. Xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện phong trào thi đua “*chung sức xây dựng nông thôn mới*” và cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tiếp tục đẩy mạnh chủ trương “*Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ*” trong đầu tư hạ tầng nông thôn.

- Làm tốt công tác khuyến nông, khuyến công, tăng cường chuyển giao và ứng dụng khoa học kỹ thuật để phát triển sản xuất, đẩy mạnh xoá đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn.

- Xây dựng nông thôn mới: Duy trì 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Chiềng Khương, Chiềng Sơ); 09 xã đạt 10 tiêu chí trở lên; 07 xã đạt 6-9 tiêu chí. Xây dựng 02 sản phẩm OCOP theo kế hoạch của tỉnh.

3. Các lĩnh vực xã hội

3.1. Về giáo dục - đào tạo: Tiếp tục nâng cao chất lượng Giáo dục & Đào tạo một cách toàn diện ở tất cả các cấp học, bậc học. Duy trì kết quả công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục THCS. Xây dựng thêm 03 trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh.

3.2. Công tác dân số, y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân:

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Duy trì 100% số trạm y tế có đủ điều kiện hoạt động, 16/19 xã, thị trấn có bác sỹ. Duy trì (13/19 xã) đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Tăng cường thực hiện các chương trình y tế quốc gia, chủ động phòng chống dịch bệnh, giảm thiểu nguy cơ mắc các bệnh truyền nhiễm, bệnh mãn tính; tăng cường các biện pháp kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm. Quản lý chặt chẽ các hoạt động khám chữa bệnh của các cơ sở y tế tư nhân, hành nghề được. Củng cố mạng lưới y tế cơ sở cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ chuyên môn.

- Thực hiện tốt chính sách dân số, KHHGĐ, phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính. Nâng cao chất lượng, tuyên truyền và cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực dân số gắn với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và KHHGĐ, nhất là với đối tượng vị thành niên, thanh niên và người dân ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Phấn đấu mức giảm tỷ lệ sinh 0,5‰, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,2‰, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi xuống 15%.

3.3. Về văn hoá - Thể thao: Tiếp tục đẩy mạnh phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao trong toàn huyện. Thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" và cuộc vận động "toàn dân rèn luyện thể thao theo gương Bác Hồ vĩ đại". Tổ chức tốt các giải thi đấu thể thao theo kế hoạch và tham gia các giải do tỉnh tổ chức. Duy trì các đội văn nghệ trong toàn huyện hoạt động có hiệu quả. Phấn đấu năm 2020 có 56% số hộ đạt tiêu chuẩn văn hoá.

3.4. Thông tin - Truyền thông: Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, truyền thông. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời chủ trương của Đảng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt về các chủ trương, chính sách, các chương trình, dự án đang triển khai trên địa bàn như: chương trình xây dựng nông thôn mới, phòng chống ma túy...Nâng cao chất lượng, mở rộng các loại hình dịch vụ bưu chính viễn thông. Tỷ lệ hộ gia đình xem được Truyền hình Việt Nam 95%, tỷ lệ hộ gia đình nghe được đài Tiếng nói Việt Nam 100%.

3.5. Về công tác an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo và giải quyết các vấn đề xã hội

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, công tác chăm sóc đời sống người có công với cách mạng và các đối tượng xã hội khác, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có tinh thần vượt khó.

- Đẩy mạnh công tác giảm nghèo, không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Thực hiện nhiều biện pháp chính sách để hỗ trợ mọi người dân phát triển sản xuất để thoát nghèo. Hỗ trợ người dân vùng bị thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh khắc phục khó khăn, khôi phục sản xuất và ổn định cuộc sống, tạo điều kiện cho hộ nghèo vay vốn với lãi suất ưu đãi để đầu tư phát triển sản xuất. Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3% trở lên so với thực hiện năm 2019.

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống ma túy, trong đó tập trung vào công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện, triệt phá các tụ điểm tệ nạn ma túy, đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống ma túy tại các xã và các địa bàn trọng điểm. Thực hiện tốt công tác xóa bỏ các diện tích trồng cây thuốc phiện gắn với hỗ trợ phát triển kinh tế, chuyển đổi cây trồng vật nuôi đối cho đồng bào sinh sống tại các vùng cao, vùng sâu, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống.

4. Công tác cải cách hành chính, tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, phòng chống tham nhũng, lãng phí và các công tác khác.

Thực hiện có hiệu quả công tác tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, Bộ phận một cửa hiện đại tại các xã, thị trấn. Tiếp tục triển khai hệ thống Bộ phận một cửa hiện đại tại UBND các xã theo đề án của tỉnh đã phê duyệt. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước các cấp, phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai tại công sở về quy chế, quy trình và danh mục các thủ tục hành chính. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và chuẩn hóa cán bộ công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước các cấp. Tiếp tục ứng dụng hệ thống quản lý văn bản qua hệ thống thông tin điện tử tại các cơ quan quản lý Nhà nước.

Thực hiện cải cách chế độ công vụ, quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức sự nghiệp. Thực hiện nghiêm có chất lượng việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, xã, thị trấn, cơ quan đơn vị để nâng cao hiệu quả công tác, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí sử dụng cán bộ công chức.

Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Thực hiện tốt cơ chế tự chủ theo Nghị định 130/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về chế độ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường quản lý việc kê khai, minh bạch tài sản của cán bộ, công chức. Thực hiện tốt chủ trương chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức. Thực hiện chủ trương phân cấp gắn với quyền hạn và trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng đơn vị, nhất là đối với người đứng đầu cơ quan. Tăng cường công tác thanh tra,

kiểm tra, điều tra và xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng. Xử lý nghiêm kỷ luật hành chính và xử lý theo pháp luật các vụ việc tham nhũng.

5. Về quốc phòng an ninh và đối ngoại

- Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng. Duy trì thực hiện tốt công tác huấn luyện, diễn tập, luyện tập, xây dựng lực lượng, tăng cường khả năng sẵn sàng chiến đấu. Xây dựng, củng cố và tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, nhất là ở những địa bàn xung yếu, chủ động giải quyết có hiệu quả những nhân tố có thể gây mất ổn định, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Củng cố, hoàn thiện thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân trên địa bàn huyện.

- Tăng cường quản lý và bảo vệ vững chắc an ninh biên giới với sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới, quốc phòng trong tình hình mới". Tổ chức nắm bắt tình hình, phát hiện và đấu tranh ngăn ngừa mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch. Tập trung đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm nhất là tội phạm về ma túy. Giải quyết dứt điểm các vụ tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính 364 với huyện Sốp Cộp và huyện Thuận Châu.

- Tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác hữu nghị với huyện Mường Ét nước cộng hoà dân chủ nhân dân Lào. Thực hiện tốt Hiệp định quy chế biên giới Việt Nam- Lào và quy chế khu vực biên giới theo Nghị định 34/NĐ-CP, giữ gìn an ninh biên giới.

III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giải pháp về kinh tế

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển kinh tế Hợp tác xã, Tổ hợp tác.

- Khuyến khích phát triển các mô hình chăn nuôi gia súc tập trung theo hình thức hợp tác liên kết, liên doanh giữa doanh nghiệp, HTX chăn nuôi với các hộ dân, tạo chuỗi liên kết chăn nuôi theo hướng mô hình trang trại nông hộ với trang trại vùng lõi khép kín hiện đại, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật sinh học trong chăn nuôi.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển, xây dựng nông thôn mới. Bố trí vốn tập trung, trọng điểm, tăng cường công tác lãnh đạo chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc thực hiện kế hoạch đầu tư công; nâng cao chất lượng công tác đầu thầu, lựa chọn các nhà thầu đủ năng lực, công tác giám sát cộng đồng.

- Thực hiện đúng, đủ các quy trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng; cưỡng chế đối với các trường hợp cố tình không chấp hành chủ trương, chính sách bồi thường, hỗ trợ của nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác thu hút đầu tư phát triển công nghiệp chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, triển khai có hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản.

- Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách. Chỉ đạo Chi cục thuế phối hợp với Trung tâm truyền thông văn hóa huyện tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về nợ thuế, cưỡng chế nợ thuế cho người nộp thuế, nâng cao tính tuân thủ của người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giải quyết kịp thời vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế; thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ thuế.

- Khai thác có hiệu quả các cơ sở công nghiệp - TTCN hiện có, khuyến khích phát triển các cơ sở công nghiệp chế biến nông sản, sản xuất vật liệu xây dựng, phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề ở nông thôn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; Tăng cường phối kết hợp giữa các ngành và UBND các xã, thị trấn trong quản lý bảo vệ rừng; Thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng, gắn quyền lợi của các chủ rừng với trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng ngân sách tại các đơn vị dự toán, các xã, thị trấn.

2. Giải pháp về văn hoá - xã hội

- Giáo dục: Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kiên cố hoá phòng học, nhà bán trú, nhà ở giáo viên, hiện đại hoá các trang thiết bị phục vụ dạy và học. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia, nâng cao năng lực quản lý giáo dục, đẩy mạnh xã hội hoá, thực hiện đổi mới giáo dục. Tăng cường kiểm tra đánh giá chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên các trường học. Tiếp tục duy trì, triển khai xây dựng mô hình "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn" với các tiêu chí cụ thể. Với tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết, thống nhất cao của các đơn vị trường học, cùng với sự đồng thuận của nhân dân trong công tác xây dựng trường học "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn".

- Y tế: Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý hành nghề y dược tư nhân. Tăng cường chỉ đạo sự phối kết hợp giữa ngành y tế với các ban, ngành, đoàn thể và chính quyền các cấp trong công tác DS - KHHGĐ; phát huy có hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác DS - KHHGĐ huyện, các xã, thị trấn trong lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo duy trì hợp lý tốc độ tăng dân số. Đầu tư xây dựng các trạm y tế xã để đảm bảo các tiêu chí quốc gia về y tế.

- Văn hoá - Thông tin - Thể dục thể thao: Xây dựng môi trường văn hoá trong tổ chức Đảng và cơ quan Nhà nước, các đoàn thể chính trị xã hội, trong các doanh nghiệp, trong gia đình và cộng đồng dân cư. Nâng cao chất lượng của phong trào thi đua yêu nước và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá. Xây dựng nếp sống văn minh trong tổ chức đám cưới, đám tang, lễ hội..., xây dựng đời sống văn hoá ở nông thôn gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường quản lý nhà nước gắn với việc thực hiện xã hội hoá các hoạt động văn hóa - thông tin - thể dục thể thao trên địa bàn huyện.

3. Giải pháp về quốc phòng - an ninh

- Tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn dân đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Làm tốt công tác dự báo tình hình, bám nắm địa bàn.

- Củng cố khu vực phòng thủ huyện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang huyện. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Tăng cường các biện pháp ổn định, phát triển sản xuất và đời sống nhân dân địa bàn biên giới, xây dựng biên giới hoà bình, ổn định.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, chương trình phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trong phong trào bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Làm tốt công tác nắm tình hình, phát hiện và giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp về an ninh xã hội, nhất là các vấn đề có liên quan đến tôn giáo, dân tộc, khiếu kiện, tranh chấp đất đai...; tập trung thực hiện các đề án, giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự; đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng tôn giáo chống Đảng, Nhà nước.

- Huy động, bố trí lực lượng tập trung thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông. Chỉ đạo thực hiện các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm. Đấu tranh quyết liệt với tội phạm ma túy, nhất là đối với các đường dây, đối tượng có vũ trang vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới, tội phạm tín dụng đen.

4. Về tổ chức bộ máy, cải cách hành chính

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức. Thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, nghiêm túc đánh giá kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ và ý thức tu dưỡng rèn luyện của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra việc thi hành công vụ của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức sự nghiệp. Thực hiện tốt cơ chế tự chủ theo Nghị định 130/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác tinh giản biên chế, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện tinh giản biên chế.

- Xác định vị trí việc làm để trên cơ sở đó xác định biên chế, số lượng người làm việc phù hợp; rà soát chức năng, nhiệm vụ, cải tiến quy chế làm việc, cải cách thủ tục hành chính để định rõ những nhiệm vụ không còn phù hợp, cần loại bỏ, những nhiệm vụ trùng lặp cần chuyển giao cho các cơ quan, đơn vị khác; xác định cơ cấu, số lượng công chức, viên chức và tiêu chuẩn, nghiệp vụ cho từng vị trí việc làm để có kế hoạch sắp xếp, bố trí, sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND các xã, thị trấn.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm Chi thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, xử lý, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND huyện Sông Mã:

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết.

- Trình UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Sông Mã năm 2020.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện, các tổ đại biểu HĐND, các vị đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. HĐND huyện kêu gọi nhân dân các dân tộc, chiến sỹ các lực lượng vũ trang, cán bộ, công chức, viên chức nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết, huy động mọi nguồn lực, vượt qua khó khăn thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện khoá XX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 18/12/2019 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khoá XX;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam các xã, thị trấn;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TCKH (135 bản)

CHỦ TỊCH



Lò Văn Sinh

